TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O, TP. HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 102/2024/HSST	
Ngày 07/11/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O - TP. HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Tiến Dũng**

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Huy Trọng và ông Lưu Bá Ngọc

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Phạm Anh Bích** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh O

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Kiều Diễm** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97 ngày 23/10/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Sơn L** *(Tên gọi khác: không);* Sinh ngày 02/01/2005; *Nơi đăng ký HKTT*: thôn HB, xã TN, huyện QN, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Bố đẻ: Võ Quang S, sinh năm 1973; Mẹ đẻ: Lê Thị Ngọc D, sinh năm 1985; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có. *Tiền án, tiền sự*: không. Nhân thân: Ngày 28/5/2020, bị Công an huyện QN, tỉnh Quảng Bình xử phạt hình thức "Cảnh cáo" về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 05/8/2020, bị Công an xã TN, huyện QN xử phạt hình thức "Cảnh cáo" về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 04/01/2021, bị Công an xã TN, huyện QN xử phạt hình thức "Cảnh cáo" về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 11/01/2021, bị Công an xã TN, huyện QN xử phạt hình thức "Cảnh cáo" về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 08/12/2022, bị TAND huyện QN, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tại Bản án số 54/2022/HSST). Ngày 06/6/2023, bị TAND huyện QN, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp với 06 tháng tù của Bản án số 54/2022/HSST ngày 08/12/2022). Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 12 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2024. ***Danh chỉ bản số; 302/2024 do Công an huyện Thanh O lập ngày 13/7/2024.***

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án.*

Người bị hại:

Anh Phạm Văn S, sinh năm 1973;

Nơi ĐKHK: Thôn BK, xã Tân K, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định.

Nơi tạm trú: Thôn Xuyên D, xã Xuân D, H.Thanh O, Hà Nội.

(Anh Phạm Văn S có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Phạm Văn S sinh năm 1973, nơi thường trú: thôn BK, xã Tân K, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định là chủ cai thầu xây dựng Trường mầm non xã Xuân D, huyện Thanh O, TP Hà Nội. Khoảng tháng 5/2024, anh S thuê Võ Sơn L sinh ngày 02/01/2005, nơi thường trú: thôn Hòa Bình, xã TN, huyện QN, tỉnh Quảng Bình làm thợ xây dựng cho công trình.

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 23/6/2024, anh S về quê ở huyện Vụ B, tỉnh Nam Định. Trước khi về anh S để 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*) ở trong hòm tôn tại lán công trường và khóa lại. Tại thời điểm anh S cất tiền, L nhìn thấy và nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Ngay sau khi anh S đi về quê, L đi vào chỗ hòm tôn để tiền của anh S rồi dùng hai tay cậy vênh nắp hòm tôn lên, rồi thò tay vào trong hòm tôn lấy được được một cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng, L bỏ cọc tiền này ra đếm được 30.000.000 đồng. Do sợ bị phát hiện nên L chỉ lấy 4.500.000 đồng, số tiền còn lại L bỏ vào trong hòm tôn.

Đến 17 giờ cùng ngày, L đi đến phố Vác, xã Dân Hòa, huyện Thanh O, TP Hà Nội vào một cửa hàng điện thoại (L không nhớ tên, địa điểm cửa hàng) mua 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A38 với giá 3.700.000 đồng.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, L lại tiếp tục nảy sinh ý định lấy trộm tiếp tiền của anh S để tiêu sài cá nhân nên L đã cậy nắp hòm tôn và lấy trộm được 12.500.000 đồng. Sau khi lấy trộm được tiền, L đi một mình ra khu vực Cầu Giấy, Hà Nội chơi. Khoảng 02 ngày sau thì L về quê ở thôn Hòa Bình, xã TN và đã tiêu sài hết số tiền trên.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, anh S đã nghi ngờ gọi điện cho L về việc bị mất tiền, L đã thừa nhận hành vi trộm cắp tiền của anh S.

Ngày 11/7/2024, anh S đã đến công an xã Xuân D trình báo sự việc nêu trên. Cùng ngày, Võ Sơn L đã đến công an xã Xuân D đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung nêu trên.

Về tang vật thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38 màu đen, số Imei1: 86951106617****, số Imei2: 16951106617**** thu giữ của Võ Sơn L, là chiếc điện thoại L dùng tiền lấy trộm được của anh Phạm Văn S để mua.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Phạm Văn S yêu cầu Võ Sơn L phải bồi thường 17.000.000 đồng. Ngoài ra anh S có nguyện vọng được nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38 để trừ vào số tiền Võ Sơn L đã trộm cắp tài sản của anh S và yêu cầu L phải bồi thường tiếp số tiền còn lại.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với biên bản tiếp nhận người ra đầu thú, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập hiện có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 97/KSĐT ngày 15/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Võ Sơn L về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự; *Xử phạt*: bị cáo Võ Sơn L 15-18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38 màu đen, số Imei1: 86951106617****, số Imei2: 16951106617**** thu giữ của Võ Sơn L, là chiếc điện thoại L dùng tiền lấy trộm được của anh Phạm Văn S để mua. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Phạm Văn S 17.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. *Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên*: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án; khởi tố bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; áp dụng biện pháp tạm giữ; tạm giam. Về các biện pháp điều tra như: hỏi cung bị can, lấy lời khai người bị hại, của người làm chứng; thu giữ vật chứng; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm tra viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can.

[1.2]. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo có mặt. Vì vậy, việc đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo Võ Sơn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai, tang vật vụ án, lời khai người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra, truy tố đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 23/6/2024 tại khu vực lán ở của công nhân nằm trong khuôn viên Trường mầm non xã Xuân D, huyện Thanh O, TP Hà Nội, Võ Sơn L đã lợi dụng sơ hở trong việc của quản lý tài sản của anh Phạm Văn S, đã hai lần lén lút chiếm đoạt tài sản là tiền của anh S, lần 1 là 4.500.000 đồng, lần 2 là 12.500.000 đồng. Tổng số tiền L đã chiếm đoạt của anh S là 17.000.000 đồng *(Mười bảy triệu đồng).*

Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, hành vi của Võ Sơn L đã phạm vào tội ***"Trộm cắp tài sản",*** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Về tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn định an ninh trật tự địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý về hành vi trộm cắp tài sản. Năm 2022, 2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện QN, tỉnh Quảng Bình xử phạt hình phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2024. Tại thời điểm phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi, phạm tội ít nghiêm trọng nên không xem xét đây là tiền án.

Vì vậy cần phải có hình phạt tù nghiêm đối với bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo bởi quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Xét thấy bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về việc xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38 màu đen, số Imei1: 86951106617****, số Imei2: 16951106617**** là chiếc điện thoại bị cáo dùng số tiền trộm cắp được của anh Phạm Văn S để mua nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo L bồi thường cho anh Phạm Văn S số tiền là 17.000.000 đồng *(Mười bảy triệu đồng).*

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Võ Sơn L** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự;

*2. Về hình phạt***:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Võ Sơn L** 18 *(mười tám)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2024.

3. *Về việc xử lý vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38 màu đen, số Imei1: 86951106617****, số Imei2: 16951106617**** thu giữ của Võ Sơn L. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2024 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh O và Chi cục THADS huyện Thanh O.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Võ Sơn L phải bồi thường cho anh Phạm Văn S 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng).

5. Về án phí: Căn cứ nghị quyết số: 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH14 quy định về án án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Sơn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bi cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 07/11/2024. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện; CQĐT;
- THA HS, THADS;
- UBND xã TN;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Tiến Dũng